

Tuần GD: 6/23/2025 - 6/27/2025

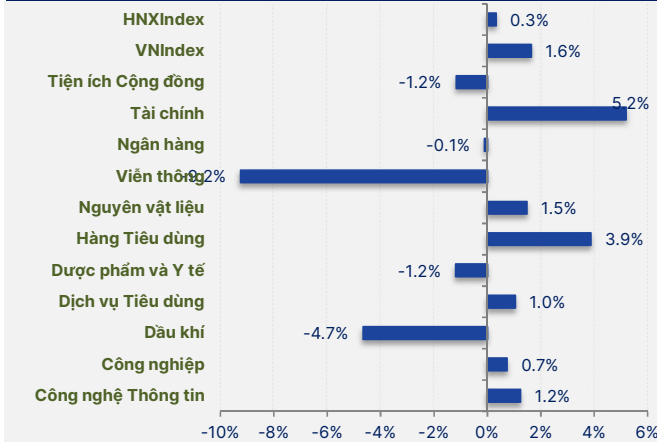
Index Tuần	HOSE	+/-	HNX	+/-
Thống kê thị trường				
Index	1,371.44	↑ 1.6%	227.81	↑ 0.3%
KLGD (trCP)	4,164.98	↓ -1.3%	471.33	↑ 18.3%
GTGD (tỷ VND)	107,273.47	↑ 3.7%	8,614.91	↑ 14.8%

Top Giao dịch NDTNN HOSE (Tỷ đồng)

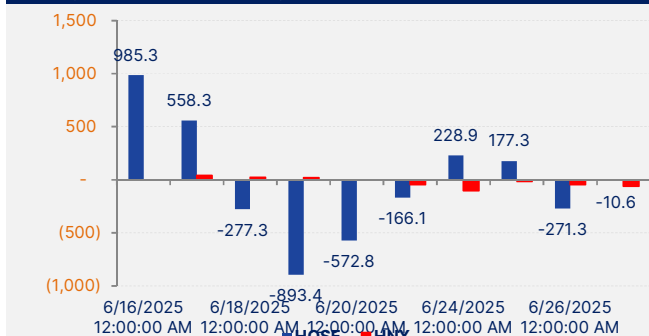
-155,088.9	VPB	VHM	260,102.1
-169,099.1	ACB	DGW	277,743.3
-179,448.7	VCB	HPG	298,497.3
-184,154.6	FPT	SSI	367,967.9
-212,327.6	STB	VND	392,782.6

GT Bán: -10,401.89 **GT Mua:** 10,360.00

Biến động giá Ngành theo Tuần



Giá trị giao dịch mua/bán ròng của NDTNN (tỷ VND)



Top các cổ phiếu có ảnh hưởng nhất đến VN-INDEX



DIỄN BIẾN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG TUẦN

Sau tuần giao dịch tích cực, vượt vùng giá đỉnh tháng 03, 05/2025, thị trường tiếp tục có tuần giao dịch nổi bật. VN-INDEX tiếp tục tăng điểm hướng đến vùng giá 1.370 điểm, chịu áp lực rung lắc nhẹ trong những phiên cuối tuần với mức độ phân hóa khá tích cực. Kết tuần VN-INDEX tăng 1,64% lên mức 1.371,44 điểm, hướng đến vùng kháng cự 1.380 điểm - 1.400 điểm. Trong khi VN30 tăng tốt hơn 2,84% lên mức 1475,89 điểm, hướng đến vùng kháng cự mạnh 1.480 điểm - 1.500 điểm.

Độ rộng thị trường khá tích cực, luân chuyển phục hồi. Nổi bật ở các mã, nhóm mã giá chưa phục hồi nhiều sau giai đoạn giảm mạnh với kỳ vọng mức thuế đối ứng giảm sau đàm phán và kết quả kinh doanh quý II tích cực. Như bán lẻ, khu công nghiệp, thủy sản, xây dựng, công nghệ, bất động sản.... Trong khi chịu áp lực điều chỉnh mạnh ở nhóm dầu khí khi giá dầu giảm mạnh sau thỏa thuận ngừng bán ở Trung Đông. Thanh khoản thị trường tương, với khối lượng giao dịch giảm nhẹ -1,3% trên HOSE. Khối ngoại tiếp tục bán ròng nhẹ với giá trị -41,9 tỉ đồng trên HOSE trong tuần này.

Trên thị trường phái sinh, kỳ hạn 411F7000 +22,09 điểm (+1,64%), đóng cửa tại 1.371,44 điểm. Chênh lệch -15,89 điểm so với VN30, các kỳ hạn xa hơn là 411F8000 VN30F2509 VN30F2512 chênh lệch từ -14,99 điểm đến -20,59 điểm so với VN30. Tổng khối lượng hợp đồng giao dịch -2,97% so với tuần trước, và thấp hơn mức trung bình 20 tuần. Xu hướng ngắn hạn của 411F7000 dự kiến tiến tới kiểm định vùng kháng cự gần nhất là 1.400 điểm trong tuần tới. Khối lượng mở OI tuần này là 44.110 cao hơn so với tuần gần nhất là 25.836 cho thấy xu hướng gia tăng các vị thế nắm giữ.

Xu hướng ngắn hạn VN-INDEX duy trì xu hướng tăng trưởng trên vùng hỗ trợ 1.350 điểm, vùng giá cao nhất tháng 5/2025. VN-INDEX vượt lên vùng kháng cự quanh 1.350 điểm, tiếp tục hướng đến vùng giá 1.380 điểm và vùng giá mục tiêu 1.400 điểm - 1.420 điểm. Trong khi VN30 có mức tăng giá vượt trội đang hướng đến vùng giá 1.480 điểm - 1.500 điểm. Đây là vùng giá thấp của vùng đỉnh lịch sử tháng 11/2021-03/2022. Đặc điểm thị trường có tính chất luân chuyển, phục hồi ở các nhóm mã.

Ngắn hạn thị trường, triển vọng VN-INDEX tích cực, hướng đến mục tiêu như trong báo cáo chiến lược năm 2025. Thị trường đang hướng kỳ vọng vào mức thuế đối ứng sau đàm phán thương mại, cũng như dự tính kết quả kinh doanh quý II/2025. Thị trường vẫn duy trì một số mã, nhóm mã tích lũy tương đối tốt với nhiều cơ hội ngắn hạn với đặc điểm luân phiên phục hồi quay trở lại vùng trước giảm mạnh do áp thuế. Tuy nhiên chỉ số thị trường chung dần hướng đến vùng giá mục tiêu. Chỉ số VN30 cũng hướng đến vùng giá tháng 3/2022, trước thời điểm giảm mạnh trước đây. Các vị thế giải ngân cần dựa trên cập nhật, đánh giá các yếu tố cơ bản, định giá của doanh nghiệp qua kết quả kinh doanh quý II/2025 và triển vọng tăng trưởng trong 06 tháng cuối năm. Ưu tiên nắm giữ, chờ đánh giá, cập nhật các yếu tố cơ bản, cũng như chốt NAV quý II/2025.

Nhà đầu tư duy trì tỉ trọng hợp lý. Mục tiêu đầu tư hướng tới các mã có nền tảng cơ bản tốt, đầu ngành trong các ngành chiến lược, tăng trưởng vượt trội của nền kinh tế.

DANH SÁCH CỔ PHIẾU THEO DÕI

Mã	Giá hiện tại (1.000đ)	Vùng mua dự kiến (1.000 đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Thông số cơ bản			Điều kiện giải ngân
					P/E	T.trưởng Doanh thu	T.trưởng Lợi nhuận	
DPM	37.80	33-34	38-39	31	30.9	24.6%	-22.4%	Theo dõi giải ngân
CMG	39.05	34.5-35.5	41-43	32	23.6	12.8%	46.9%	Theo dõi giải ngân
BVH	52.20	48-49	56-58	45	17.5	3.7%	16.8%	Theo dõi giải ngân
PVD	19.80	18.5-19.5	23-24	17	15.9	-14.4%	-3.2%	Theo dõi giải ngân

DANH SÁCH KHUYẾN NGHỊ ĐANG MỞ

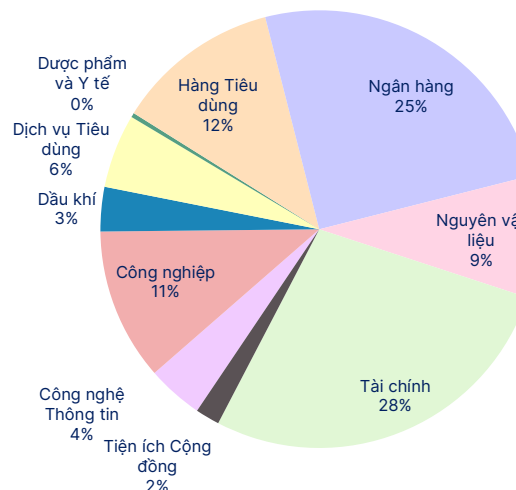
Ngày mở vị thế	Mã	Giá hiện tại (1.000đ)	Giá mua (1.000đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Hiệu quả đầu tư (%)	Cập nhật Vị thế/trạng thái
22/4/2025	PVS	32.10	24.6	33.5-35.5	33	30.5%	Nắm giữ
23/4/2025	CLX	16.63	15.8	20-21	15.5	5.2%	Nắm giữ
24/4/2025	SAB	50.60	49	62-64	49	3.3%	Nắm giữ
27/5/2025	FRT	175.50	163.5	190-200	170	7.3%	Nắm giữ
10/6/2025	DPM	37.80	33.8	39.5-40.5	36	11.8%	Nắm giữ
11/6/2025	PAC	22.85	23.9	27.5-28.5	23	-4.4%	Nắm giữ
11/6/2025	FPT	117.30	116	134-138	114	1.1%	Nắm giữ

TIN NỔI BẬT

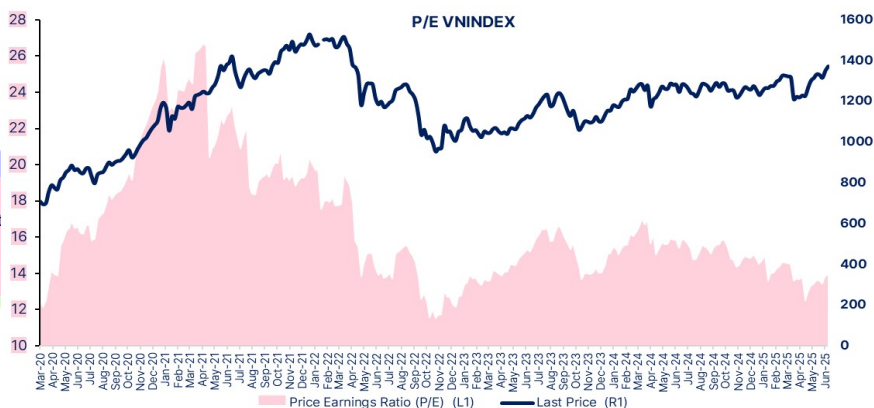
Quốc hội chính thức luật hóa Nghị quyết 42, “chốt” quyền thu giữ tài sản đảm bảo của tổ chức tín dụng	Chính phủ tiếp thu việc kế thừa 2 quy định trong Nghị quyết số 42/2017/QH14 và chỉnh lý dự thảo Luật theo hướng bổ sung tại điểm d khoản 2 Điều 198a điều kiện “tài sản bảo đảm không phải là tài sản tranh chấp trong vụ án đã được thụ lý nhưng chưa được giải quyết hoặc đang được giải quyết tại Tòa án có thẩm quyền”; đồng thời, bổ sung tại điểm c khoản 3 Điều 198a hình thức công khai thông tin “niêm yết văn bản thông báo tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã nơi bên bảo đảm đăng ký địa chỉ theo hợp đồng bảo đảm và trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có tài sản bảo đảm” trước khi tiến hành thu giữ tài sản bảo đảm là bất động sản. Tuy nhiên, đối với tài sản bảo đảm là động sản, do tính “động”, dễ di chuyển của tài sản là động sản, Chính phủ xin được giữ nguyên về hình thức công khai thông tin theo dự thảo Luật đã trình Ủy ban Thường Quốc hội cho ý kiến. Ngoài ra, để đảm bảo thủ tục thu giữ tài sản bảo đảm được thực hiện một cách chặt chẽ để vừa tháo gỡ vướng mắc, vừa giảm thiểu các ảnh hưởng có thể phát sinh, Chính phủ đề xuất chỉnh lý dự thảo Luật theo hướng bổ sung quy định “tài sản bảo đảm được thu giữ phải đáp ứng điều kiện theo quy định của Chính phủ”. Chính phủ cho biết, cơ quan chủ trì soạn thảo sẽ phối hợp với các cơ quan, Bộ, ngành có liên quan (Bộ Công an, Bộ Tư pháp, Bộ Ngoại giao,...) để nghiên cứu điều kiện của tài sản bảo đảm của khoản nợ xấu mà TCTD được quyền thu giữ nhằm cụ thể hóa chủ trương phát triển kinh tế tư nhân theo Nghị quyết số 68-NQ/TW.
Quốc hội yêu cầu sớm nâng hạng chứng khoán, thí điểm thị trường tài sản mã hóa	Tại nghị quyết, với lĩnh vực tài chính, Quốc hội yêu cầu có giải pháp để phấn đấu tăng thu ngân sách trong năm 2025 trên 15% so với dự toán. Chuẩn bị đầy đủ các điều kiện để nâng hạng thị trường chứng khoán lên thị trường mới nổi. Sớm nghiên cứu ban hành khung pháp lý về triển khai thí điểm thị trường tài sản mã hóa tại Việt Nam. Đồng thời, bố trí nguồn ngân sách để triển khai các nghị quyết của Bộ Chính trị về khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo, phát triển kinh tế tư nhân, xây dựng pháp luật, sắp xếp tổ chức bộ máy, miễn, giảm học phí, miễn viện phí. Cùng đó là sớm hoàn thiện, đưa vào vận hành "Cổng một cửa đầu tư quốc gia". Trong năm 2025, thực hiện các thủ tục liên quan đến doanh nghiệp trên môi trường điện tử; 100% thủ tục hành chính được thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh.
Chính quyền Mỹ để ngỏ khả năng lùi thời hạn áp thuế đối ứng	Nhà Trắng ngày 26/6 thông báo chính quyền Tổng thống Mỹ Donald Trump có thể lùi thời điểm áp mức thuế nhập khẩu cao hơn đối với hàng hóa từ hàng chục quốc gia, dự kiến có hiệu lực vào tháng 7 tới. Theo phóng viên TTXVN tại Washington, phát biểu tại một cuộc họp báo, khi được hỏi liệu Tổng thống Trump có còn cam kết về thời hạn đạt được các thỏa thuận thương mại vào tháng 7 hay không, Thư ký báo chí Nhà Trắng Karoline Leavitt cho biết ngày đó “không quan trọng” và chỉ rõ: “Tổng thống có thể đơn giản đưa ra một thỏa thuận cho các quốc gia này nếu họ từ chối ký kết với chúng tôi trước thời hạn. Và điều đó có nghĩa là tổng thống có thể chọn mức thuế quan có đi có lại mà ông tin là có lợi cho Mỹ và người lao động Mỹ. Có lẽ nó có thể được gia hạn, nhưng quyết định đó do tổng thống đưa ra.”
ĐHĐCĐ Phát Đạt: Bán 80% dự án Thuận An 1&2 cho đối tác ngoại, có thể thu về hơn 4,000 tỷ	Tại đại hội thường niên sáng 27/06, ông Nguyễn Văn Đạt - Chủ tịch HĐQT CTCP Phát triển Bất động sản Phát Đạt (HOSE: PDR) cho biết đang hoàn tất thương vụ chuyển nhượng 80% vốn tại dự án Thuận An 1&2 cho một đối tác nước ngoài và có thể thu về hơn 4 ngàn tỷ đồng trong thời gian tới. Chưa tiết lộ danh tính cụ thể, nhưng ông Đạt mô tả đây là một nhà đầu tư "rất lớn, rất đặc biệt, có nhiều kinh nghiệm tại Việt Nam và hiếm khi hợp tác với doanh nghiệp nội địa". Ông cũng nhấn mạnh, việc hai bên đi đến thỏa thuận là kết quả của quá trình làm việc bền bỉ và đầy tin cậy. “Họ cho rằng việc yêu cầu đặt cọc là một sự xúc phạm, nhưng vẫn chấp nhận vì hiểu rằng đây là thông lệ tại Việt Nam”, ông nói. Theo người đứng đầu Phát Đạt, đây không chỉ là một thương vụ chuyển nhượng mà còn đánh dấu sự chuyển mình trong tư duy điều hành của Ban Lãnh đạo. “Trước đây tôi không thích hợp tác, nhưng giờ tôi thấy nếu có 3 người cùng làm thì mình vẫn được phần tương đương 1.6 - 1.7 đồng thay vì một mình ôm 1 đồng”, ông lý giải.

THỐNG KÊ GIAO DỊCH TUẦN VÀ CHỈ SỐ TÀI CHÍNH

Giá trị giao dịch tuần theo Ngành



P/E và Thị Trường



Top Vốn hóa

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VCB	471,260	17.6%	4,063	13.9	2.3
VIC	363,248	6.9%	2,823	33.7	2.3
VHM	312,163	15.5%	7,767	9.8	1.4
BID	250,663	17.5%	3,643	9.8	1.6
TCB	240,558	14.5%	3,013	11.3	1.6

Top KLGD lớn nhất

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	291,418,400	16.6%	2,363	5.5	0.9
HPG	158,399,747	11.0%	1,954	11.7	1.2
TCB	144,565,018	14.5%	3,013	11.3	1.6
VIX	135,216,679	6.1%	664	19.1	1.2
VND	135,156,537	7.8%	1,019	16.8	1.3

Top 5 cổ phiếu tăng giá

Mã	+/- %	ROE	EPS	P/E	P/B
LGL	↑ 14.63%	-8.2%	-1,078	-	0.3
MSN	↑ 13.78%	5.3%	1,518	47.4	2.4
ANV	↑ 13.47%	5.7%	612	30.8	1.7
SVD	↑ 13.37%	6.8%	623	5.6	0.4
SZC	↑ 12.95%	11.8%	2,036	18.6	2.1

Top 5 cổ phiếu giảm giá

Mã	+/- %	ROE	EPS	P/E	P/B
DCL	↓ -14.04%	3.8%	773	31.1	1.1
PNC	↓ -7.29%	5.5%	952	21.8	1.2
PGD	↓ -7.21%	13.9%	2,146	11.7	1.7
PMG	↓ -6.74%	4.0%	570	14.0	0.6
TDW	↓ -6.57%	22.7%	6,290	8.6	1.8

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
VND	23,268,207	7.8%	1,019	16.8	1.3
SSI	15,117,925	11.3%	1,545	15.9	1.7
HPG	10,218,465	11.0%	1,954	11.7	1.2
DGW	6,543,034	15.5%	2,098	21.9	3.2
CTG	4,422,360	17.8%	4,806	8.7	1.5

Top KLGD NĐT nước ngoài bán ròng

Mã	KL bán	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	-10,932,263	16.6%	2,363	5.5	0.9
VPB	-8,363,622	11.1%	2,030	9.0	1.0
ACB	-7,938,211	20.4%	3,224	6.6	1.3
APG	-6,620,500	-6.0%	-674	-	1.1
HCM	-6,054,723	9.5%	1,389	15.0	1.5

LỊCH SỰ KIỆN TRONG TUẦN (1)

Mã CK	Ngày thực hiện với Niêm yết Ngày GDKHQ với Cổ tức, thưởng, phát hành thêm & ĐHCD	Loại Sự Kiện
CST	30/06/2025	Hợp ĐHĐCD bất thường năm 2025
DBD	30/06/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 2,000 đồng/CP
KCE	30/06/2025	Hủy niêm yết cổ phiếu
SAB	30/06/2025	Trả cổ tức đợt 2/2024 bằng tiền, 3,000 đồng/CP
VDS	30/06/2025	Giao dịch bổ sung - 4,425,000 CP
HBC	30/06/2025	Giao dịch bổ sung - 73,080,000 CP
TV2	30/06/2025	Giao dịch bổ sung - 596,195 CP
TV2	30/06/2025	Giao dịch bổ sung - 238,474 CP
BHH	01/07/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 700 đồng/CP
AMD	01/07/2025	Hợp ĐHĐCD bất thường năm 2025
HFB	01/07/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 600 đồng/CP
CH5	01/07/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
NQT	01/07/2025	Hủy niêm yết cổ phiếu
TV2	01/07/2025	Giao dịch bổ sung - 318,175 CP
CMD	02/07/2025	Trả cổ tức đợt 1/2025 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
DIG	02/07/2025	Giao dịch bổ sung - 36,579,196 CP
SGS	02/07/2025	Hợp ĐHĐCD thường niên năm 2025
VPD	02/07/2025	Hợp ĐHĐCD bất thường năm 2025
L40	02/07/2025	Hợp ĐHĐCD bất thường năm 2025
QTP	02/07/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 200 đồng/CP
HDS	02/07/2025	Hủy niêm yết cổ phiếu
APF	02/07/2025	Trả cổ tức đợt 2/2024 bằng tiền, 1,500 đồng/CP
BAF	02/07/2025	Giao dịch bổ sung - 702,730 CP
VTK	03/07/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,500 đồng/CP
M10	03/07/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 500 đồng/CP
ICN	03/07/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 2:1
BCP	03/07/2025	Hợp ĐHĐCD bất thường năm 2025
NVL	03/07/2025	Hợp ĐHĐCD bất thường năm 2025
PNC	03/07/2025	Hợp ĐHĐCD bất thường năm 2025
TLT	03/07/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,500 đồng/CP
DTT	03/07/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 800 đồng/CP
BAF	03/07/2025	Giao dịch bổ sung - 95,501,642 CP
YEG	03/07/2025	Giao dịch bổ sung - 1,694,570 CP
HMG	04/07/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 800 đồng/CP
VPR	04/07/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 500 đồng/CP
CLC	04/07/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 2,500 đồng/CP

Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

Trưởng nhóm: Phan Tấn Nhật
nhat.pt@shs.com.vn

Chuyên viên: Vũ Tuấn Duy
duy.vt@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyên người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi FiinGroup và Fialda

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 1-5, Tòa nhà Unimex Hà Nội,
Số 41 Ngô Quyền, Hàng Bài,
Hoàn Kiếm, Tp. Hà Nội
Tel: 84.24.38181888
Fax: 84.24.38181688
Email: contact@shs.com.vn

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 3, Cao ốc Sài Gòn Metropolitan, 235
Đồng Khởi, Bến Nghé, Quận 1, TP HCM
Tel: 84.28.39151368
Fax: 84.28.39151369
Email: contact-hcm@shs.com.vn

Chi nhánh Đà Nẵng

Tầng 8, Tòa nhà Thành Lợi 2,
Số 03 Lê Đình Lý, Vĩnh Trung,
Thanh Khê, Tp. Đà Nẵng
Tel: 84.236.3525777
Fax: 84.236.3525779
Email: contact-dn@shs.com.vn